

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÀI LIỆU
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA CÔNG TY
CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH



Tháng 4 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

Thời gian tổ chức: Từ 13h30' đến 17h ngày 26 tháng 4 năm 2024

TT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
A	TIẾP ĐÓN (từ 13h30 đến 14h00)
B	PHẦN THỦ TỤC ĐẠI HỘI (từ 14h00 đến 14h30)
1	Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
2	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp
3	Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc tại Đại hội
4	Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký
C	PHẦN BÁO CÁO VÀ TRÌNH ĐẠI HỘI (từ 14h30 đến 17h)
1	Báo cáo số: 26/BC-CTN: Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2023 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2024
2	Báo cáo số: 27/BC-CTN: Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024
3	Báo cáo số: 28/BC-BKS: Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024
4	Tờ trình số: 05/TTr-CTN về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, tỷ lệ chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023; Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2024, kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2024
5	Tờ trình số: 06/TTr-CTN về việc thông qua các nội dung về lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của người lao động và người quản lý Công ty
6	Tờ trình số: 07/TTr-CTN về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024
7	Đại hội thảo luận
8	Đại hội nghỉ giải lao
9	Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình:
	- Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2023 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2024;
	- Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024;

TT	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
	- Tình hình hoạt động của BKS năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024;
	- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, tỷ lệ chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023; Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2024, kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2024;
	- Các nội dung về lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2023; kế hoạch năm 2024 của người lao động và người quản lý Công ty;
	- Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập và phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024;
10	Phát biểu của đại biểu, khách mời (nếu có)
11	Tiếp thu ý kiến
12	Thông qua Biên bản Đại hội
13	Thông qua Nghị quyết Đại hội
14	Bế mạc đại hội

DỰ THẢO

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC
Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định (sau đây gọi tắt là Đại hội), để quy định cụ thể về điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
ĐIỀU KIỆN, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham gia Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập; theo đó ngày đăng ký cuối cùng là ngày 25/3/2024 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác.

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần xuất trình, cung cấp các giấy tờ sau cho Ban Tổ chức để kiểm tra trước khi vào phòng họp:

- Thư mời tham dự Đại hội;
 - Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân có hình người tham dự;
 - Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).
4. Sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua, cổ đông, đại diện cổ

đồng sẽ cùng thảo luận và thông qua biểu quyết bằng hình thức giơ PHIẾU BIỂU QUYẾT do Ban Tổ chức cấp có đóng dấu tròn của Công ty.

5. Cổ đông, đại diện cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

6. Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch. Nội dung phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua. Những vấn đề đã được người khác phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội có thể ghi nội dung ý kiến vào Phiếu ý kiến, chuyển cho Thư ký đại hội.

7. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông, đại diện cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không hút thuốc và tắt chuông điện thoại.

8. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội.

1. Đoàn Chủ tịch gồm có 03 người được Đại hội thông qua; Chủ tịch đoàn là Chủ tọa Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua; tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự;

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận;

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời;

e) Quyết định trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội.

Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Tổ chức Đại hội.

Ban Tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị Công ty thống nhất chỉ định để thực hiện nhiệm vụ tổ chức Đại hội đảm bảo tính chu đáo, trật tự và thực hiện kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của cổ đông có tên trong danh sách do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập, chốt tại thời điểm ngày 25/3/2024 để tham dự Đại hội; Phát Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 6. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội.

1. Thư ký Đại hội gồm 02 người, do Ban Tổ chức giới thiệu và Đại hội thông qua.

2. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của

Đoàn Chủ tịch, gồm:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội;
- b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và chuyển phiếu ý kiến của cổ đông (nếu có) cho Đoàn Chủ tịch;
- c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông (nếu có).

Điều 7. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra kết quả biểu quyết.

Ban kiểm tra kết quả biểu quyết gồm 03 người do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội thông qua, để thực hiện nhiệm vụ:

1. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.
2. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Đoàn Chủ tịch thông báo kết quả trước Đại hội.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Điều 2 Quy chế này.

Điều 9. Cách thức biểu quyết và thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Cổ đông được nghe trình bày một lượt tất cả các nội dung theo chương trình đề ra.
2. Cổ đông tham gia thảo luận từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội được thực hiện 03 (ba) lần biểu quyết theo trình tự như sau:
 - a) Lần thứ nhất: Biểu quyết đồng ý;
 - b) Lần thứ hai : Biểu quyết không đồng ý;
 - c) Lần thứ ba : Biểu quyết với ý kiến khác.
3. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông chỉ được biểu quyết 01 lần (đồng ý hoặc không đồng ý hoặc có ý kiến khác) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết.
4. Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại Đại hội thực hiện theo tỷ lệ % số lượng phiếu đồng ý trên tổng số lượng phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp.

Điều 10. Điều kiện để thông qua Nghị quyết Đại hội.

Đối với các vấn đề thông qua tại Đại hội, phải được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết đồng ý của tất cả cổ đông dự Đại hội.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

1. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải lập xong và thông qua Đại hội trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được lưu giữ tại trụ sở Công ty.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12. Quy chế này gồm có 04 Chương, 12 Điều được thông qua và có hiệu lực thi hành tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định./.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 26 /BC-CTN

Bình Định, ngày 02 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2023
và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

a) Những thuận lợi cơ bản:

- Công ty nhận được sự quan tâm hỗ trợ của UBND tỉnh Bình Định, các Sở, ngành và chính quyền địa phương các cấp.

- Ban điều hành Công ty có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực cấp nước, tâm huyết và có trách nhiệm trong công việc. Đội ngũ người lao động có trình độ chuyên môn, nhiều kinh nghiệm, tinh thần đoàn kết và tự giác cao.

- Công ty đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong hoạt động cấp nước như xây dựng, vận hành, quản lý nhà máy, mạng lưới cấp nước, giám tỷ lệ thất thoát nước.

b) Những khó khăn chủ yếu:

- Việc đầu tư mở rộng các dự án, mạng lưới cấp nước còn nhiều khó khăn do nguồn vốn đầu tư của Công ty bị hạn chế.

- Điều kiện sản xuất - kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn, chi phí đầu vào tăng, cụ thể chi phí nguyên vật liệu, hóa chất, điện, mua nước qua đồng hồ tổng,

c) Tóm tắt những hoạt động chính và kết quả đạt được

Trong năm 2023, Công ty đã triển khai thực hiện tốt công tác sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ khách hàng ổn định với lưu lượng bình quân: 73.630m³/ngày đêm và áp lực bình quân: 1,5kg/cm² - 2,0kg/cm², chất lượng nước đảm bảo theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế. Cụ thể:

*** Công tác phát triển và cải tạo hệ thống cấp nước**

- Từ đầu năm 2023 đến nay, tổng chiều dài hệ thống mạng lưới đường ống được đầu tư phát triển và mở rộng thêm 127,927 km, trong đó:

+ Đối với khu vực TP. Quy Nhơn: Tuyến ống HPDE D160-D63 và PVC D100 cấp nước phường Nhơn Phú, Trần Quang Diệu, Bùi Thị Xuân; Tuyến ống gang D400 đường Võ Nguyên Giáp; và một số hạng mục phụ trợ khác của hệ thống cấp nước.

+ Đối với khu vực các huyện, thị xã: Tuyến ống cấp nước thuộc dự án Nhà máy cấp nước sinh hoạt phường Nhơn Hoà và các tuyến ống cấp nước thuộc công trình Hệ thống cấp nước phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn; Tuyến ống HDPE

D160-D63 cấp nước thôn Quảng Nghiệp, xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước; Mở rộng mạng lưới đường ống phân phối HDPE D110-D63 khu phố Trung Hóa, phường Tam Quan Nam; Tuyến ống HDPE D110-D63 cấp nước cho dân cư khu phố Thiết Đính Nam - Thiết Đính Bắc (giai đoạn 2), phường Bồng Sơn; Tuyến ống HDPE D63 cấp nước cho dân cư phường Hoài Hào, Hoài Thanh Tây, Hoài Tân...

- Đã thực hiện ký hợp đồng dịch vụ cấp nước cho 6.548 khách hàng, nâng tổng số khách hàng ký hợp đồng dịch vụ cấp nước với Công ty tính đến cuối năm 2023 là: 126.747 khách hàng, cụ thể:

TT	Khu vực	Số khách hàng ký Hợp đồng DVCN năm 2023	Lũy kế số khách hàng ký Hợp đồng DVCN đến 31/12/2023
1	TP. Quy Nhơn	1.996	82.750
2	Xí nghiệp cấp nước số 1	2.918	24.951
3	Xí nghiệp cấp nước số 2	1.634	19.046
	Cộng	6.548	126.747

** Công tác đầu tư và tiến độ triển khai thực hiện các dự án*

- Bổ sung nguồn nước thô cho Nhà máy XLN Phú Tài: đã hoàn thành công tác liên quan về đất đai; đã nghiệm thu các gói thầu: Tư vấn, Giếng khoan khai thác, Xây dựng đường dây và trạm biến áp.

- Hệ thống cấp nước cho Khu công nghiệp Becamex Bình Định, công suất 2.900m³/ngày đêm: đã hoàn thành dự án.

- Nhà máy cấp nước sinh hoạt phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn: nghiệm thu đợt 2 tuyến ống cấp nước sinh hoạt, đang thi công các hạng mục công trình nhà máy xử lý nước nhưng do vướng công tác GPMB nên đạt khoảng 50% tổng tiến độ.

- Nâng công suất Nhà máy XLN Nhơn Thành từ 2.500m³/ngày đêm lên 2.900m³/ngày đêm: đã hoàn thành hạng mục Khoan giếng khai thác G4.

- Nâng công suất Nhà máy XLN Tăng Bạt Hồ từ 600m³/ngày đêm lên 2.000m³/ngày đêm: đã hoàn thành hạng mục Tuyến ống nước thô và hạng mục Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cụm xử lý nước của Nhà máy XLN Bình Dương để lắp đặt tại Nhà máy XLN Tăng Bạt Hồ, công suất 1.000m³/ngày đêm.

** Công tác kiểm tra vệ sinh môi trường, giám sát chất lượng nước*

- Tổ chức dọn dẹp, thu gom rác thải, phát quang bụi rậm tại các trạm bơm giếng, nhà máy xử lý nước nhằm tạo cảnh quan và giữ gìn vệ sinh môi trường.

- Thực hiện công tác lấy mẫu nước thành phẩm định kỳ tại Nhà máy XLN Hà Thanh, hồ chứa nước ngọt Nhơn Châu, các nhà máy xử lý nước và trên mạng lưới phân phối theo kế hoạch để giám sát chất lượng nước sạch quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế và Quy chuẩn kỹ thuật địa phương QCVN 01:2022/BĐ.

- Hoàn thành công tác đánh giá giám sát định kỳ hàng năm hệ thống quản lý chất lượng ISO 17025, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch theo Quy chuẩn QCVN 01-1:2018/BYT, duy trì thực hiện 22 phương pháp thử nghiệm cho 22 chỉ tiêu xét nghiệm mẫu nước theo hệ thống quản lý chất lượng ISO

17025, đồng thời thường xuyên theo dõi, kiểm soát chất lượng nước tại Nhà máy XLN Hà Thanh theo quy trình.

- Thực hiện công tác súc xả định kỳ mạng lưới cấp nước và súc xả đột xuất các khu vực nước đục cục bộ.

** Công tác di dời, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống đường ống cấp nước; công tác chống thất thu, thất thoát nước*

- Đầu nối, giám sát, phối hợp nghiệm thu và đưa vào sử dụng các hạng mục hệ thống cấp nước do các chủ đầu tư bàn giao: Di dời hệ thống cấp nước thuộc công trình sửa chữa nâng cấp tuyến đường Nhơn Hội - Nhơn Hải; Hạ tầng kỹ thuật: khu vực 2 phường Ghềnh Ráng, khu quy hoạch dân cư khu vực 1 phường Trần Quang Diệu, khu đất Xí nghiệp Song mây xuất khẩu, Phân viện Điều tra Quy hoạch rừng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; Hệ thống nước sạch tuyến đường Hải Thượng Lãn Ông thuộc khu phố An Dưỡng và tuyến đường Nguyễn Công Hoan thuộc khu phố Đệ Đức 3, phường Hoài Tân... và sửa chữa kịp thời 2.682 điểm bể vỡ đường ống có đường kính nhỏ hơn D50 và 302 điểm bể vỡ đường ống có đường kính từ D50 trở lên do các đơn vị thi công hạ tầng kỹ thuật trong khu đô thị và nâng cấp mở rộng các tuyến đường gây ra.

- Thực hiện công tác cấp nước an toàn và triển khai phương án đảm bảo cấp nước mùa hè trên địa bàn phục vụ; triển khai công tác phòng chống bão lụt, kiểm tra gia cố bảo vệ các tuyến ống cấp nước trọng yếu; xây dựng kế hoạch giám sát kiểm tra kỹ thuật định kỳ hệ thống cấp nước, súc rửa bể chứa và các tuyến ống cấp nước; thực hiện thổi rửa và bảo dưỡng định kỳ các giếng, nhà máy, trạm bơm tăng áp đảm bảo công suất vận hành.

- Đầu tư thay thế 21.000 đồng hồ nước sử dụng trên 05 năm theo quy định (khu vực TP. Quy Nhơn: 15.225 cái, Xí nghiệp cấp nước số 1: 3.483 cái, Xí nghiệp cấp nước số 2: 2.292 cái) để phát huy tối đa lượng nước cấp, giảm thiểu nước thất thoát; tỷ lệ nước thất thu, thất thoát toàn Công ty năm 2023: 13,39% (trong đó khu vực TP. Quy Nhơn: 14,14%; Xí nghiệp cấp nước số 1: 10,75%; Xí nghiệp cấp nước số 2: 10,18%).

- Hoàn thành công tác đánh giá và được cấp phép chỉ định lại hoạt động kiểm định đồng hồ đo nước lạnh sau 5 năm, thực hiện công tác kiểm định đồng hồ đo nước lạnh theo Quy trình kiểm định đồng hồ đo nước ĐLVN 17:2017.

- Kiểm tra, giám sát, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống van giảm áp và đường ống cấp nước bị hư hỏng; thực hiện dò tìm được 205 điểm bể vỡ, rò rỉ đường ống cấp nước dưới lòng đất và hỗ trợ kiểm tra 40 điểm sau đồng hồ khách hàng.

- Trong năm 2023 đã thiết lập thêm 10 điểm giám sát từ xa vào hệ thống SCADA, nâng tổng số điểm đo tự động về áp lực, lưu lượng và mực nước lên 73 điểm nhằm phục vụ công tác quản lý, điều tiết mạng lưới cấp nước toàn Công ty.

** Công tác quản lý, chăm sóc khách hàng*

- Triển khai chỉnh sửa chương trình quản lý kế toán và chương trình quản lý khách hàng về việc áp dụng thuế GTGT 8% từ tháng 01/2023 theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ; hoàn thành chức năng Đăng ký dịch vụ nước trực tuyến trên website của Công ty nhằm giảm thủ tục hành chính,

rút ngắn thời gian cho khách hàng khi có nhu cầu bắt nước máy để sử dụng; phối hợp Văn phòng UBND tỉnh thực hiện đăng ký sử dụng dịch vụ và thanh toán phí sử dụng dịch vụ công ích theo phương thức trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bình Định.

- Điều chỉnh giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn TP. Quy Nhơn giai đoạn 2023-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 02/10/2023.

- Thực hiện kiểm tra định kỳ các thông số kỹ thuật của thiết bị đảm bảo truyền dữ liệu ổn định chính xác theo thời gian thực về hệ thống quản lý dữ liệu tập trung tại Công ty.

- Kiểm soát thường xuyên trên hệ thống máy chủ đảm bảo an toàn cơ sở dữ liệu của Công ty.

- Thực hiện tiếp thu, giải quyết kịp thời những ý kiến, kiến nghị của nhân dân trên địa bàn tỉnh về việc cung cấp nước, chất lượng nước tại các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

** Công tác an ninh, an toàn nguồn nước, phòng cháy chữa cháy và phòng chống dịch Covid-19*

- Công ty luôn tuyên truyền, giáo dục người lao động về trách nhiệm và duy trì thường xuyên mối quan hệ chặt chẽ giữa Công ty với địa phương trong việc bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ tại nơi làm việc và trên địa bàn; nâng cao tinh thần cảnh giác, xây dựng tinh thần đoàn kết nội bộ; đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất kinh doanh, xây dựng đời sống văn hóa mới.

- Tuyên truyền vận động và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự tham gia đi khám tuyển và trong năm đã có 01 lao động Công ty nhập ngũ theo Lệnh gọi của Ban Chỉ huy Quân sự TP. Quy Nhơn.

- Công tác bảo vệ nguồn nước đã có sự phối hợp giữa Công ty, các cơ quan quản lý và các cấp chính quyền địa phương nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm an toàn vệ sinh nguồn nước.

- Kiện toàn, củng cố và bổ sung lực lượng bảo vệ chuyên trách có chất lượng, bảo vệ an toàn tài sản và đảm bảo an ninh trật tự tại Công ty, tham dự lớp huấn luyện nghiệp vụ về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho Đội Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra và xây dựng hoàn thiện hệ thống phương tiện bảo vệ như: tường rào, đèn chiếu sáng, hệ thống camera an ninh, bình chữa cháy, các loại công cụ hỗ trợ. Những ngày lễ Tết trong năm, Công ty tăng cường người lao động tham gia trực bảo vệ để đảm bảo công tác vệ sinh, an ninh nguồn nước, kịp thời sản xuất và cung cấp nước sạch cho khách hàng.

- Trang bị đầy đủ các dụng cụ, phương tiện cơ bản tại các phòng làm việc Công ty, các xí nghiệp, các nhà kho, nhà xe, trạm bơm, nhà máy xử lý nước,... phục vụ công tác phòng chống cháy nổ.

- Công tác an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp được thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước nên trong năm 2023 Công ty không có trường hợp tai nạn lao động nào xảy ra.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động trong việc phòng, chống dịch Covid-19 gắn với công tác sản xuất kinh doanh và cung cấp nước sạch cho khách hàng; hoàn thành việc tiêm vắc xin phòng, chống dịch Covid-19 mũi 4 (đợt 2) cho người lao động Công ty.

d) Kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2023:

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Vốn điều lệ	124.108.000.000	124.108.000.000	100,00
2	Tổng doanh thu	265.000.000.000	278.230.252.959	104,99
3	Lợi nhuận trước thuế	50.500.000.000	56.388.268.192	111,66
4	Lợi nhuận sau thuế	40.400.000.000	45.020.989.183	111,44
5	Tỷ lệ cổ tức (%)	9,00	13,50	150,00

Ghi chú: Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2023 là 13,50%/vốn điều lệ.

2. Tóm tắt tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản đầu kỳ (tại ngày 01/01/2023) là: 431.956 triệu đồng, cuối kỳ (tại ngày 31/12/2023) là: 471.188 triệu đồng.

Về nợ phải thu: Số dư nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2023 là: 19.285 triệu đồng, tăng 35,8% so với tại thời điểm 01/01/2023, chiếm 15,54% so với vốn điều lệ và bằng 4,09% so với tổng tài sản.

b) Tình hình nợ phải trả:

Đến cuối năm tổng số nợ phải trả của Công ty là 233.647 triệu đồng. Trong đó: nợ ngắn hạn 117.539 triệu đồng và nợ dài hạn 116.108 triệu đồng. Trong nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2023 có nợ vay dài hạn và ngắn hạn là 64.704 triệu đồng, trong đó: vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam - chi nhánh Bình Định thực hiện dự án Cấp nước và vệ sinh thành phố Quy Nhơn (nguồn vốn vay ADB) và Dự án cấp nước 9 thị trấn Bình Định (nguồn vốn vay WB); vay Quỹ Đầu tư phát triển Bình Định thực hiện dự án cấp nước khu dân cư B đảo 1 Bắc sông Hà Thanh (lãi suất 0%), thực hiện dự án Cải tạo tuyến ống cấp nước qua cầu Thị Nại (lãi suất 7%/năm), thực hiện dự án Cấp nước sạch cho cụm công nghiệp Bùi Thị Xuân và các hộ dân thuộc KV7, 8 phường Bùi Thị Xuân (lãi suất 7%/năm) và dự án hệ thống cấp nước cho Khu công nghiệp Becamex Bình Định công suất 2.900m³/ngày đêm (lãi suất 7%/năm). Công ty thực hiện trả nợ gốc và lãi vay đúng theo kế ước vay.

Trong năm Công ty không có các khoản nợ phải trả xấu, các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái, chênh lệch lãi vay.

- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản cụ thể như sau:

DVT: đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2023)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2023)
A. TỔNG TÀI SẢN	471.188.052.431	431.956.355.727
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	92.495.075.039	79.154.958.591
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	57.280.539.872	49.531.808.172
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	18.864.182.837	14.054.536.570
<i>Trong đó: dự phòng nợ phải thu khó đòi</i>	<i>(703.687.204)</i>	<i>(675.648.035)</i>
4. Hàng tồn kho	14.646.567.428	13.773.785.160
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.703.784.902	1.794.828.689
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	378.692.977.392	352.801.397.136
1. Các khoản phải thu dài hạn	421.164.361	147.183.361
2. Tài sản cố định	342.709.149.746	329.375.725.013
3. Tài sản dở dang dài hạn	15.616.535.984	7.505.109.021
4. Tài sản dài hạn khác	19.946.127.301	15.773.379.741
B. NGUỒN VỐN	471.188.052.431	431.956.355.727
I. NỢ PHẢI TRẢ	233.647.134.912	227.186.698.391
1. Nợ ngắn hạn	117.539.000.022	92.394.150.501
2. Nợ dài hạn	116.108.134.890	134.792.547.890
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	237.540.917.519	204.769.657.336
1. Vốn chủ sở hữu	190.574.326.197	173.802.993.014
a. Vốn góp của chủ sở hữu	124.108.000.000	124.108.000.000
b. Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
c. Quỹ đầu tư phát triển	19.875.441.368	15.373.342.368
d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	46.590.884.829	34.321.650.646
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	46.966.591.322	30.966.664.322

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

a) *Cải tiến về cơ cấu tổ chức:* Tiếp tục sắp xếp bộ máy nhân sự tinh gọn dựa trên sự phân công nhiệm vụ rõ ràng. Thực hiện chính sách trả lương, trả thưởng minh bạch rõ ràng gắn với hiệu quả thực hiện công việc của từng cá nhân đến các bộ phận trực thuộc.

b) *Cải tiến về chính sách, quản lý:*

- Công ty đã mạnh dạn đầu tư áp dụng khoa học công nghệ vào trong quá trình sản xuất và kinh doanh nước sạch.

- Công tác nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm chỉ đạo thực hiện.

- Trong năm 2023, Công ty đã triển khai thực hiện xong các quy trình thực hiện đăng ký dịch vụ lắp đặt hệ thống cấp nước và thanh toán tiền nước trực tuyến cho khách hàng sử dụng nước trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh theo Văn bản số 6958/UBND-KSTT ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2024

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh chủ yếu:

- Tổng doanh thu: 280.000 triệu đồng;
- Tổng chi phí: 232.400 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 47.600 triệu đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ: 30,68%;
- Tỷ lệ cổ tức: 10,50%.

2. Công tác sản xuất - kinh doanh nước sạch, xây lắp hệ thống cấp nước:

- Các chỉ tiêu sản xuất, tiêu thụ nước sạch trong năm 2024:
 - + Nước sản xuất: 27.136.000 m³;
 - + Nước tiêu thụ: 23.510.000 m³;
 - + Tỷ lệ thất thu, thất thoát: 13,36%.
- Tuyên truyền toàn thể người lao động nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động kiểm soát, phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong mọi tình huống, đồng thời đảm bảo an toàn công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục rà soát hoàn thiện công tác tổ chức để phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của toàn Công ty.
- Phấn đấu giảm tỉ lệ thất thu - thất thoát theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng nước sạch, tăng chất lượng phục vụ khách hàng; phát huy công suất cấp nước tại các nhà máy hiện có để cung cấp phục vụ nước sạch ổn định, liên tục, đảm bảo chất lượng nước cho khách hàng.
- Tiếp tục triển khai kế hoạch cấp nước an toàn theo Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước của Bộ Xây dựng:
 - + Thường xuyên kiểm tra mạng đường ống cấp nước; sửa chữa kịp thời những đoạn ống bị hư hỏng, phân vùng mạng lưới, lắp đặt đồng hồ tổng, hệ thống van kiểm soát khu vực để quản lý, kiểm tra, chống thất thoát nước.
 - + Tiếp tục triển khai giải pháp tiết kiệm điện và kiểm tra công tác an toàn điện trong toàn Công ty, xử lý các sự cố điện hoặc mất điện khi có yêu cầu.
 - + Thực hiện công tác kiểm định đồng hồ đo nước lạnh theo Quy trình kiểm định đồng hồ đo nước ĐLVN 17:2017.
 - + Duy trì và thực hiện công tác đánh giá định kỳ hệ thống quản lý chất lượng

nước theo tiêu chuẩn ISO 17025, nghiên cứu đề xuất các giải pháp cải tạo hoặc phương án kiểm soát chất lượng nước tiên tiến nhằm giám sát chủ động hơn và ngày càng nâng cao chất lượng nước phục vụ.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai áp dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh nước sạch nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và hiệu quả công việc.

- Quản lý, kiểm tra, vận hành và cung cấp nước sạch cho nhân dân xã đảo Nhơn Châu theo hợp đồng đã ký kết.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Hoàn thiện công tác điều chỉnh, sửa đổi nội dung và lập quyết định ban hành các nội quy, quy chế còn lại cho phù hợp với quy định hiện hành và thuận lợi cho hoạt động của Công ty.

- Xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương năm 2024 và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo hộ lao động năm 2024; chú trọng việc tuyên truyền, tổ chức lực lượng, huấn luyện nghiệp vụ về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong toàn Công ty.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống quản lý mạng lưới đường ống nước bằng ArcGIS và SCADA; triển khai lắp đặt mới thiết bị theo dõi quan trắc và giám sát hệ thống mạng lưới cấp nước online toàn Công ty.

- Tiếp tục triển khai thi công các dự án thực hiện trong năm 2023 chuyển tiếp cho năm 2024 và các dự án mới năm 2024 khi được HĐQT Công ty phê duyệt.

- Rà soát địa bàn phục vụ để triển khai thi công lắp đặt bổ sung các tuyến ống cấp nước, mở rộng mạng lưới phân phối theo kiến nghị của cử tri và kế hoạch thống nhất với các địa phương.

3. Kế hoạch đầu tư thực hiện các dự án:

Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư thực hiện dở dang năm 2023 chuyển sang năm 2024 và triển khai thực hiện danh mục đầu tư năm 2024, cụ thể:

- Cải tạo tuyến ống cấp nước qua cầu Thị Nại.

- Bổ sung nguồn nước thô cho NMXLN Phú Tài.

- Xây dựng các hạng mục phụ trợ của hệ thống cấp nước (tường rào, nhà kho, xưởng cơ khí...).

- Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước TP. Quy Nhơn, Xí nghiệp Cấp nước số 1 và số 2.

- Tư vấn khảo sát, lập dự án Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài, thành phố Quy Nhơn (từ Quốc lộ 19 mới đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ).

- Số hóa hệ thống cấp nước trên nền tảng dữ liệu GIS.

- Mở rộng mạng lưới đường ống chuyển tải, phân phối trên địa bàn thị xã An Nhơn; thị trấn Tuy Phước, thị trấn Ngô Mây.

- Tuyến ống và trạm bơm tăng áp cấp nước cho KKT Nhơn Hội và xã Nhơn Lý.
- Tuyến ống gang D250 cấp nước cho KCN Becamex.
- Khảo sát bổ sung nguồn nước Nhà máy XLN Canh Vinh.

Trên đây là Báo cáo Kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2023 và kế hoạch, nhiệm vụ năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. *./mk*

Nơi nhận:

- Trình ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Ban điều hành Công ty;
- P.TCHC, KT-TC;
- Lưu: VT.

mk



Số: **27** /BC-CTN

Bình Định, ngày **02** tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023
và phương hướng hoạt động năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 22/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Hội đồng quản trị báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

a) Về tổ chức nhân sự của Hội đồng quản trị:

Năm 2023, Hội đồng quản trị với số lượng thành viên là 05 (năm) người do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025 vào ngày 29/6/2020, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn Châu, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Lê Tiến Dũng, thành viên HĐQT kiêm Giám đốc;
- Ông Lê Thanh Cường, thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc;
- Ông Phan Đình Tân, thành viên HĐQT;
- Bà Ngô Thị Hồng Vân, thành viên HĐQT.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 phiên họp đảm bảo đầy đủ thành phần tham dự theo quy định tại Điều lệ Công ty; theo đó đã thông qua báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh hàng quý và đã ban hành 05 Nghị quyết và 01 Quyết định liên quan đến công tác quản lý và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tập trung vào các nội dung chủ yếu như:

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Thông qua chương trình và nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2023.

- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2022.

- Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2022 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của người lao động và người quản lý Công ty.

- Thông qua danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2026-2031.

Với tinh thần đoàn kết, sự nhất trí trong công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 đã thực hiện đạt và vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu mà ĐHCĐ thường niên năm 2023 giao; kết quả hoạt động SXKD ổn định phát triển và mang lại hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, cụ thể như sau:

- Sản lượng nước sản xuất: 26.875.253 m³ đạt 101,57% so kế hoạch, tăng 2,55% so với năm 2022; sản lượng nước tiêu thụ: 23.277.514 m³ đạt 101,59% so kế hoạch, tăng 2,60% so với năm 2022; tỷ lệ thất thoát nước 13,39% giảm 0,04% so thực hiện năm 2022.

- Tổng doanh thu và thu nhập là 278.230 triệu đồng, đạt 104,99% so với kế hoạch; lợi nhuận thực hiện trước thuế 56.388 triệu đồng đạt 111,66% so với kế hoạch; tạo việc làm ổn định cho 432 người lao động với tiền lương bình quân là 11,483 triệu đồng/người/tháng; thực hiện việc trích lập quỹ và chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng doanh thu	265.000	278.230	104,99%
2	Lợi nhuận trước thuế	50.500	56.388	111,66%
3	Lợi nhuận sau thuế	40.400	45.021	111,44%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	32,55%	36,28%	111,44%
5	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	9,00%	13,50%	150,00%

Ghi chú: Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2023 là 13,50%/vốn điều lệ.

Năm 2023, Ban điều hành có 04 (bốn) thành viên, gồm: 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng. Trong đó có 02 người là thành viên Hội đồng quản trị nên thuận lợi trong việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban điều hành đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị. Ban điều hành duy trì thường xuyên các cuộc họp hàng tháng và đột xuất. Thành phần tham dự họp gồm: Chủ tịch HĐQT, Ban điều hành, Trưởng, phó các Phòng chuyên môn; Đội trưởng, Đội phó các Đội sản xuất; Giám đốc, Phó Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc; Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên. Nội dung họp là đánh giá, kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác tháng, triển khai nhiệm vụ công tác cho tháng tiếp theo, riêng các tháng cuối quý thì thực hiện đánh giá kiểm điểm nhiệm vụ công tác của quý và triển khai kế hoạch quý tiếp theo; tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành quản lý và đề ra các biện pháp giải quyết ngay trong mỗi cuộc họp; phân công nhiệm vụ và tổ chức phối hợp thực hiện công tác quản lý một cách có hiệu quả. Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và kiến nghị điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

3. Thu nhập của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2023:

DVT: triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao, thưởng	Tổng cộng
1	Nguyễn Văn Châu	Chủ tịch HĐQT	593,939		593,939
2	Lê Tiến Dũng	Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty	538,195		538,195
3	Lê Thanh Cường	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc Công ty	492,413		492,413
4	Phan Đình Tân	Thành viên HĐQT không điều hành		135,538	135,538
5	Ngô Thị Hồng Vân	Thành viên HĐQT không điều hành		135,538	135,538
6	Nguyễn Nguyễn Hoài Viễn	Phó Giám đốc Công ty	480,927		480,927
7	Đặng Hoàng Trung	Kế toán trưởng	453,172		453,172

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024:

Thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoạt động của Ban điều hành trong công tác triển khai thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Soát xét việc phân công cụ thể nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên Hội đồng quản trị để chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, thuận lợi trong việc đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị khi kết thúc năm tài chính và hết nhiệm kỳ.

Chỉ đạo Giám đốc Công ty thực hiện các công tác:

- Triển khai thực hiện tốt và có hiệu quả các chỉ tiêu, kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

- Soát xét các quy chế đã ban hành để điều chỉnh sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành và thuận lợi cho hoạt động của Công ty; áp dụng cơ chế trả lương cho người lao động gắn liền với năng suất lao động để phát huy chất lượng và hiệu quả công việc.

- Cải tiến công nghệ sản xuất để tiết giảm chi phí đồng thời đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường; đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý mạng lưới, hệ thống đường ống và chăm sóc khách hàng.

- Chú trọng đẩy mạnh công tác thu hồi vốn các công trình các chủ đầu tư còn nợ để đảm bảo nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Hội đồng quản trị chân thành cảm ơn Ban kiểm soát, Ban điều hành đã đoàn kết, nhất trí cùng với Hội đồng quản trị thực hiện tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao. /- *ML*

Nơi nhận:

- Trình Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK.

um



Số: 28/BC-BKS

Bình Định, ngày 02 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 22/4/2022;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động SXKD năm 2023;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định lập ngày 19/02/2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM tại văn bản số: 78/2024/BCKT/CPA VIETNAM-NV2 ngày 19/02/2024;

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

a) Về tổ chức nhân sự của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát hoạt động gồm có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 bầu ngày 29/6/2020, cụ thể như sau: Bà Trần Nguyễn Hạnh Lan làm Trưởng ban Ban Kiểm soát Công ty và 02 thành viên Ban Kiểm soát là ông Hà Phú Cường và bà Huỳnh Thị Giao.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, các thành viên Ban kiểm soát tham dự 07 phiên họp của Hội đồng quản trị, đồng thời Ban Kiểm soát họp định kỳ theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và đã thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

- Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đã có nhiều ý kiến đóng góp cho Hội

đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động kinh doanh và đầu tư XDCCB của Công ty.

- Phân tích đánh giá để lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập trình HĐQT Công ty quyết định đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Công ty.

- Soát xét, kiểm tra, phân tích và thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023 và báo cáo tài chính năm 2023 do Công ty lập và đã được kiểm toán.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức kế toán và lập báo cáo tài chính của Ban điều hành Công ty.

- Ban kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với nhau, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty dựa trên việc phân tích Báo cáo tài chính để đưa ra các định hướng kiểm soát nhằm cải tiến và hoàn thiện công tác quản lý, điều hành của Công ty.

c) Thu nhập của Ban kiểm soát:

ĐVT: triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao, thưởng	Tổng cộng
1	Trần Nguyễn Hạnh Lan	Trưởng ban BKS	491,546		491,546
2	Hà Phú Cường	Thành viên BKS		102,465	102,465
3	Huỳnh Thị Giao	Thành viên BKS		102,465	102,465

2. Giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban kiểm soát nhất trí với đánh giá của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023. Cụ thể:

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 24/4/2023 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%) so kế hoạch
I	Tổng doanh thu	265.000	278.230	104,99
II	Lợi nhuận trước thuế	50.500	56.388	111,66
III	Lợi nhuận sau thuế	40.400	45.021	111,44
IV	Quỹ tiền lương và thu nhập	55.863,25	62.577,86	112,02
1	Quỹ tiền lương người lao động	53.278,16	59.527,51	111,73

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%) so kế hoạch
2	Quỹ tiền lương người quản lý chuyên trách	2.280,96	2.691,50	118,00
3	Quỹ thù lao HĐQT và BKS	304,13	358,85	117,99

b) Về tình hình tài chính:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định của Bộ Tài chính.

- Ban kiểm soát xác nhận Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM đã phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán và hệ thống Kế toán Việt Nam.

BẢNG TÓM TẮT TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN NĂM 2023

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2023)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2023)
A. TỔNG TÀI SẢN	471.188.052.431	431.956.355.727
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	92.495.075.039	79.154.958.591
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	57.280.539.872	49.531.808.172
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	18.864.182.837	14.054.536.570
<i>Trong đó: dự phòng nợ phải thu khó đòi</i>	<i>(703.687.204)</i>	<i>(675.648.035)</i>
4. Hàng tồn kho	14.646.567.428	13.773.785.160
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.703.784.902	1.794.828.689
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	378.692.977.392	352.801.397.136
1. Các khoản phải thu dài hạn	421.164.361	147.183.361
2. Tài sản cố định	342.709.149.746	329.375.725.013
3. Tài sản dở dang dài hạn	15.616.535.984	7.505.109.021
4. Tài sản dài hạn khác	19.946.127.301	15.773.379.741
B. NGUỒN VỐN	471.188.052.431	431.956.355.727
I. NỢ PHẢI TRẢ	233.647.134.912	227.186.698.391
1. Nợ ngắn hạn	117.539.000.022	92.394.150.501
2. Nợ dài hạn	116.108.134.890	134.792.547.890
II. VỐN CHỦ SỞ HỮU	237.540.917.519	204.769.657.336
1. Vốn chủ sở hữu	190.574.326.197	173.802.993.014
a. Vốn góp của chủ sở hữu	124.108.000.000	124.108.000.000

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2023)	SỐ ĐẦU NĂM (01/01/2023)
b. Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
c. Quỹ đầu tư phát triển	19.875.441.368	15.373.342.368
d. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	46.590.884.829	34.321.650.646
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	46.966.591.322	30.966.664.322

c) Đánh giá chung:

Năm 2023, với sự nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành và người lao động Công ty đã có nhiều giải pháp tích cực giảm tỷ lệ thất thoát nước, quản lý chi phí hiệu quả hơn trong công tác hoạt động SXKD nên đã thực hiện hoàn thành và vượt mức một số chỉ tiêu chủ yếu mà ĐHCĐ thường niên năm 2023 giao; kết quả hoạt động SXKD ổn định phát triển và mang lại hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, cụ thể như sau:

- Sản lượng nước sản xuất: 26.875.253 m³ đạt 101,57% so kế hoạch, tăng 2,55% so với năm 2022; sản lượng nước tiêu thụ: 23.277.514 m³ đạt 101,59% so kế hoạch, tăng 2,60% so với năm 2022; tỷ lệ thất thoát nước 13,39% giảm 0,04% so thực hiện năm 2022.

- Tổng doanh thu và thu nhập khác là 278.230 triệu đồng, đạt 104,99% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế 56.388 triệu đồng đạt 111,66% so với kế hoạch; tạo việc làm ổn định cho 432 người lao động với tiền lương bình quân là 11,483 triệu đồng/người/tháng; thực hiện việc trích lập quỹ và chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty:

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị duy trì hoạt động với số lượng thành viên HĐQT là 05 người theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 phiên họp đảm bảo đầy đủ thành phần tham dự theo quy định tại Điều lệ Công ty, tập trung vào các nội dung chủ yếu như sau:

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Thông qua chương trình và nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2023.

- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2022.

- Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm

2022 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 của người lao động và người quản lý Công ty.

- Thông qua danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2026-2031.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành 05 Nghị quyết và 01 Quyết định liên quan đến công tác quản lý và hoạt động SXKD của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các thành viên HĐQT đã thực thi nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng và chỉ đạo sản xuất kinh doanh đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

b) Hoạt động của Ban điều hành:

Ban điều hành Công ty có 04 thành viên, gồm: 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban điều hành Công ty đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; chỉ đạo triển khai ban hành các Quyết định đúng thẩm quyền theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị; thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch SX-KD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Ban điều hành duy trì thường xuyên các cuộc họp hàng tháng và đột xuất. Thành phần tham dự họp gồm: Chủ tịch HĐQT, Ban điều hành, Trưởng các Phòng chuyên môn, Đội trưởng các Đội sản xuất, Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc. Nội dung họp đánh giá, kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác tháng, triển khai nhiệm vụ công tác cho tháng tiếp theo. Riêng các tháng cuối quý thì bổ sung thêm thành phần tham dự họp cấp phó tất cả các bộ phận đánh giá kiểm điểm nhiệm vụ công tác của quý và triển khai kế hoạch quý tiếp theo; tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành quản lý, và đề ra các biện pháp giải quyết ngay trong mỗi cuộc họp; phân công nhiệm vụ và tổ chức phối hợp thực hiện công tác quản lý một cách có hiệu quả.

4. Kiến nghị

a. Hội đồng quản trị:

- Chỉ đạo Giám đốc Công ty soát xét các nội dung cần bổ sung, sửa đổi các Nội quy, Quy chế cho phù hợp với tình hình sản xuất-kinh doanh của Công ty kịp thời theo đúng quy định hiện hành.

- Chỉ đạo Giám đốc Công ty xây dựng quy chế quản lý đầu tư XDCB tự làm để xem xét quyết định nhằm thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát và nâng cao hiệu quả trong công tác đầu tư XDCB.

b. Ban điều hành:

- Thường xuyên soát xét định mức chi phí, quy chế chi tiêu nội bộ để điều chỉnh lại cho phù hợp theo quy định và điều kiện thực tế của Công ty.

- Nghiên cứu để duy trì và tăng cường hơn nữa những biện pháp tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả SXKD trong những năm qua cũng như những năm đến như: tỷ lệ thất thoát nước, tiết kiệm chi phí điện năng, tiết kiệm chi phí khác.

- Nghiên cứu sắp xếp bộ máy, bố trí sử dụng lao động, quy chế chi trả tiền lương, tiền thưởng hợp lý để nâng cao hiệu quả sử dụng lao động.

- Về hoạt động đầu tư XDCB tự làm, cần xây dựng quy chế quản lý trình HĐQT xem xét quyết định ban hành. Ban điều hành cần tăng cường công tác quản lý đầu tư XDCB tự làm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ như: ưu tiên công trình, tiến độ thi công, tiết kiệm chi phí...

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 170 của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2024, cụ thể như sau:

- Giám sát việc chấp hành pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty; Giám sát tình hình triển khai thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty ban hành.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư 6 tháng đầu năm và cả năm 2024.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm; báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

- Có kế hoạch tổ chức kiểm tra theo chuyên đề trong nội dung hoạt động của Công ty như: công tác quản lý đầu tư XDCB, công tác thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ và việc thực hiện định mức KTKT...

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Soát xét việc phân công cụ thể nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát để chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát từng lĩnh vực được phân công. Các thành viên Ban kiểm soát tiếp tục duy trì việc thường xuyên trao đổi nhiệm vụ với nhau để thực hiện nhiệm vụ tốt hơn.

- Thu thập thông tin, trao đổi giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông (nếu có).

Trên đây là báo cáo kết quả tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Ban kiểm soát xin chân

thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các Phòng nghiệp vụ, Tổ, Đội sản xuất và các Xí nghiệp cấp nước trực thuộc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định đã tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian qua./.

Nơi nhận:

- Trình Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, BKS, TKCT.



**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Nguyễn Hạnh Lan

Số: 05 /TTr-CTN

Bình Định, ngày 02 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, tỷ lệ chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023; Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2024, kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 22/4/2022.

Hội đồng quản trị kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2023 do Công ty xác lập đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM và Ban kiểm soát thẩm định với các chỉ tiêu về kết quả hoạt động năm 2023 chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu : 278.230.252.959 đồng;
- Tổng chi phí : 221.841.984.767 đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 56.388.268.192 đồng;
- Lợi nhuận kế toán sau thuế : 45.020.989.183 đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ : 36,28%

2. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	45.020.989.183
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	45.020.989.183
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	13.048.093.183
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15.218.316.000
2.2.1	Quỹ phúc lợi	12.174.652.800
2.2.2	Quỹ khen thưởng	3.043.663.200
	- Quỹ khen thưởng người lao động	2.707.225.200
	- Quỹ khen thưởng người quản lý	336.438.000
2.3	Quỹ chia cổ tức (tỷ lệ 13,50% trên vốn điều lệ)	16.754.580.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối trong năm 2023	0
4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế chuyển năm sau	32.460.030.646

3. Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2024 như sau:

- Tổng doanh thu	:	280.000 triệu đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	:	47.600 triệu đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	:	30,68%
- Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ	:	10,50%

* *Ghi chú: Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2024 không đủ để trích tỷ lệ cổ tức theo kế hoạch thì sẽ trích từ lợi nhuận chưa phân phối còn lại của các năm trước để đảm bảo tỷ lệ cổ tức là 10,50%.*

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	38.080.000.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	38.080.000.000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	11.090.400.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	13.958.260.000
2.3.1	Quỹ phúc lợi (80% Quỹ KT, PL)	11.166.608.000
2.3.2	Quỹ khen thưởng (20% Quỹ KT, PL)	2.791.652.000
	- Quỹ khen thưởng người lao động	2.506.532.000
	- Quỹ khen thưởng người quản lý	285.120.000
2.3	Quỹ chia cổ tức (tỷ lệ 10,50% trên vốn điều lệ)	13.031.340.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối trong năm 2024	0
4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế chuyển năm sau	32.460.030.646

* *Ghi chú: Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2024 không đủ để trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động: trích 3 tháng tiền lương thực hiện của người lao động; Quỹ thưởng người quản lý: trích 1,5 tháng lương thực hiện của người quản lý) thì tỷ lệ trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 40% lợi nhuận sau thuế năm 2024.*

5. Danh mục đầu tư phát triển hệ thống cấp nước năm 2024 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2023	Dự kiến thực hiện năm 2024	Ghi chú
I	Danh mục đầu tư thực hiện dở dang, tiếp tục thực hiện năm 2024	159.834	71.846	83.532	
1	Cải tạo tuyến ống cấp nước qua cầu Thị Nại	3.500	690	2.810	Chuyển tiếp từ năm 2023, hoàn thành trong năm 2024
2	Bổ sung nguồn nước thô cho NMXLN Phú Tài	17.325	6.869	6.000	Chuyển tiếp từ năm 2023, hoàn thành trong Quý I/2024

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2023	Dự kiến thực hiện năm 2024	Ghi chú
3	Xây dựng các hạng mục phụ trợ của hệ thống cấp nước (tường rào, nhà kho, xưởng cơ khí...)	3.000	803	2.197	Chuyển tiếp từ năm 2023, hoàn thành trong năm 2024
4	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước TP. Quy Nhơn	27.200	16.920	10.280	
5	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xi nghiệp Cấp nước số 1	71.078	29.307	41.771	
5.1	Nâng công suất NMXLN phường Đập Đá từ 1.650m ³ /ngày đêm lên 2.900m ³ /ngày đêm	6.500	-	6.500	Chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2024
5.2	Nhà máy cấp nước sinh hoạt phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	64.578	29.307	35.271	Chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2024
6	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xi nghiệp Cấp nước số 2	17.198	12.612	4.586	
6.1	Nâng công suất NM XLN Tăng Bạt Hồ từ 600m ³ /ng.đêm lên 2.000m ³ /ng.đêm	2.000	1.588	412	Hoàn thành trong Quý I/2024
6.2	Tập trung mở rộng mạng lưới đường ống chuyển tải, phân phối trên địa bàn các phường: Bông Sơn, Hoài Tân, Hoài Thanh Tây, Hoài Hào, Tam Quan, Tam Quan Nam, thị xã Hoài Nhơn; thị trấn Bình Dương, thị trấn Tăng Bạt Hồ	15.198	11.024	4.174	Chuyển tiếp từ năm 2023, hoàn thành trong năm 2024
7	Tư vấn khảo sát, lập dự án Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài, thành phố Quy Nhơn (từ Quốc lộ 19 mới đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ)	1.000	-	1.000	Chuyển tiếp
8	Số hóa hệ thống cấp nước trên nền tảng dữ liệu GIS	5.000	-	5.000	Chuyển tiếp
9	Mở rộng mạng lưới đường ống chuyển tải, phân phối trên địa bàn thị xã An Nhơn; thị trấn Tuy Phước, thị trấn Ngô Mây	14.533	4.645	9.888	Chuyển tiếp từ danh mục 2023: Nâng cấp, mở rộng mạng lưới cấp nước tại phường Nhơn Hưng và phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn
II	Danh mục đầu tư năm 2024	76.000	0	55.000	
1	Tuyến ống và trạm bơm tăng áp cấp nước cho KKT Nhơn Hội và xã Nhơn Lý	36.000	-	15.000	Tiếp tục triển khai theo Văn bản số 4598/UBND-KT ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh Bình Định.
2	Tuyến ống gang D250 cấp nước	28.000	-	28.000	Thực hiện theo

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2023	Dự kiến thực hiện năm 2024	Ghi chú
	cho KCN Becamex				Văn bản số 8630/UBND-KT ngày 15/11/2023 của UBND tỉnh Bình Định
3	Khảo sát bổ sung nguồn nước Nhà máy XLN Canh Vinh	1.000	-	1.000	
4	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	5.000	-	5.000	Thực hiện để đảm bảo hệ thống cấp nước đáp ứng chỉ tiêu dân số đô thị sử dụng nước sạch theo kế hoạch UBND tỉnh ban hành
5	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2	6.000	-	6.000	
III	Tổng cộng (=I+II)	235.834	71.846	138.532	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. /: *ml*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK.



Số: 06 /TTr-CTN

Bình Định, ngày 02 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các nội dung về lao động,
tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2023 và
kế hoạch năm 2024 của người lao động và người quản lý Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 22/4/2022;

Hội đồng quản trị kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua một số nội dung về lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

1. Thực hiện năm 2023:

- Tổng số lao động bình quân: 432 người.
- Quỹ tiền lương của người lao động: 59.527.508.251 đồng. Trong đó:
 - Quỹ tiền lương công tác sản xuất - kinh doanh: 44.688.000.000 đồng.
 - Quỹ tiền lương công tác xây lắp HTCN tự làm: 14.839.508.251 đồng.
- Quỹ tiền lương của Người quản lý chuyên trách Công ty: 2.691.504.000 đồng. Trong đó:
 - Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước: 999.120.000 đồng.
 - Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước: 1.692.384.000 đồng.
- Quỹ thù lao của Người quản lý không chuyên trách (thành viên HĐQT không điều hành và thành viên Ban Kiểm soát Công ty): 358.848.000 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi: 15.218.316.000 đồng. Trong đó:
 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động: 14.881.878.000 đồng.
 - Quỹ khen thưởng của người quản lý Công ty: 336.438.000 đồng.

2. Kế hoạch năm 2024:

- a) Tổng số lao động bình quân: 410 người.
- b) Quỹ tiền lương của người lao động: 54.692.560.000 đồng. Trong đó:
- Quỹ tiền lương công tác sản xuất - kinh doanh: 44.692.560.000 đồng.
 - Quỹ tiền lương công tác xây lắp HTCN tự làm: 10.000.000.000 đồng.
- c) Quỹ tiền lương của Người quản lý chuyên trách Công ty: 2.280.960.000 đồng. Trong đó:
- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước: 846.720.000 đồng.
 - Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước: 1.434.240.000 đồng.
- d) Quỹ thù lao của Người quản lý không chuyên trách (thành viên HĐQT không điều hành và thành viên Ban Kiểm soát Công ty): 304.128.000 đồng.
- e) Quỹ khen thưởng phúc lợi: 13.958.260.000 đồng. Trong đó:
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động: 13.673.140.000 đồng.
 - Quỹ khen thưởng của người quản lý Công ty: 285.120.000 đồng.
- * *Ghi chú:* Quỹ tiền lương công tác xây lắp tự làm được thực hiện theo quyết toán chi phí nhân công từng công trình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. /: *ml*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK.

um

ml



Số: 07 /TTr-CTN

Bình Định, ngày 02 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 22/4/2022.
Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập và phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

I. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Công ty kiểm toán được lựa chọn là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, đủ điều kiện hoạt động theo quy định hiện hành, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

II. Đề xuất danh sách các Công ty kiểm toán:

- Công ty TNHH Kiểm toán FAC - Chi nhánh Hà Nội (FAC Co., Ltd)
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA VIETNAM)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)

III. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trong trường hợp không chọn được một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát đáp ứng được tiêu chí đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, BKS, TK.



Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định**

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 22/4/2022;

Căn cứ kết quả biểu quyết tại Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát.

Điều 3. Thông qua Kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2023, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán độc lập và Ban kiểm soát Công ty thẩm định như sau:

- Tổng doanh thu : 278.230.252.959 đồng;
- Tổng chi phí : 221.841.984.767 đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 56.388.268.192 đồng;
- Lợi nhuận kế toán sau thuế : 45.020.989.183 đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ : 36,28%

Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	45.020.989.183
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	45.020.989.183
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	13.048.093.183
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15.218.316.000
2.2.1	Quỹ phúc lợi	12.174.652.800
2.2.2	Quỹ khen thưởng	3.043.663.200
	Trong đó:	
	- Quỹ khen thưởng người lao động	2.707.225.200
	- Quỹ khen thưởng người quản lý	336.438.000
2.3	Quỹ chia cổ tức (tỷ lệ 13,50% trên vốn điều lệ)	16.754.580.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối trong năm 2023	0
4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế chuyển năm sau	32.460.030.646

Điều 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2024 như sau

- Tổng doanh thu : 280.000 triệu đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 47.600 triệu đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ : 30,68%
- Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ dự kiến : 10,50%

Điều 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	38.080.000.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	38.080.000.000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	11.090.400.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	13.958.260.000
2.2.1	Quỹ phúc lợi (80% Quỹ KT, PL)	11.166.608.000
2.2.2	Quỹ khen thưởng (20% Quỹ KT, PL)	2.791.652.000
	- Quỹ khen thưởng người lao động	2.506.532.000
	- Quỹ khen thưởng người quản lý	285.120.000
2.3	Quỹ chia cổ tức (tỷ lệ 10,50% trên vốn điều lệ)	13.031.340.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối trong năm 2024	0
4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế chuyển năm sau	32.460.030.646

* *Ghi chú: Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2024 không đủ để trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động: trích 3 tháng tiền lương thực hiện của người lao động; Quỹ thưởng người quản lý: trích 1,5 tháng lương thực hiện của người quản lý) thì tỷ lệ trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi là 40% lợi nhuận sau thuế năm 2024.*

Điều 7. Thông qua danh mục dự án đầu tư năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2023	Dự kiến thực hiện năm 2024	Ghi chú
I	Danh mục đầu tư thực hiện dở dang, tiếp tục thực hiện năm 2024	159.834	71.846	83.532	
1	Cải tạo tuyến ống cấp nước qua cầu Thị Nại	3.500	690	2.810	Chuyển tiếp từ năm 2023, hoàn thành trong năm 2024
2	Bổ sung nguồn nước thô cho NMXLN Phú Tài	17.325	6.869	6.000	Chuyển tiếp từ năm 2023, hoàn thành trong Quý I/2024

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2023	Dự kiến thực hiện năm 2024	Ghi chú
3	Xây dựng các hạng mục phụ trợ của hệ thống cấp nước (tường rào, nhà kho, xưởng cơ khí...)	3.000	803	2.197	Chuyển tiếp từ năm 2023, hoàn thành trong năm 2024
4	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước TP. Quy Nhơn	27.200	16.920	10.280	
5	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xi nghiệp Cấp nước số 1	71.078	29.307	41.771	
5.1	Nâng công suất NMXLN phường Đập Đá từ 1.650m ³ /ngày đêm lên 2.900m ³ /ngày đêm	6.500	-	6.500	Chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2024
5.2	Nhà máy cấp nước sinh hoạt phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	64.578	29.307	35.271	Chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2024
6	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xi nghiệp Cấp nước số 2	17.198	12.612	4.586	
6.1	Nâng công suất NM XLN Tăng Bạt Hồ từ 600m ³ /ng.đêm lên 2.000m ³ /ng.đêm	2.000	1.588	412	Hoàn thành trong Quý I/2024
6.2	Tập trung mở rộng mạng lưới đường ống chuyên tải, phân phối trên địa bàn các phường: Bông Sơn, Hoài Tân, Hoài Thanh Tây, Hoài Hào, Tam Quan, Tam Quan Nam, thị xã Hoài Nhơn; thị trấn Bình Dương, thị trấn Tăng Bạt Hồ	15.198	11.024	4.174	Chuyển tiếp từ năm 2023, hoàn thành trong năm 2024
7	Tư vấn khảo sát, lập dự án Tuyến ống D600 dọc đường Điện Biên Phủ nối dài, thành phố Quy Nhơn (từ Quốc lộ 19 mới đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ)	1.000	-	1.000	Chuyển tiếp
8	Số hóa hệ thống cấp nước trên nền tảng dữ liệu GIS	5.000	-	5.000	Chuyển tiếp
9	Mở rộng mạng lưới đường ống chuyên tải, phân phối trên địa bàn thị xã An Nhơn; thị trấn Tuy Phước, thị trấn Ngô Mây	14.533	4.645	9.888	Chuyển tiếp từ danh mục 2023: Nâng cấp, mở rộng mạng lưới cấp nước tại phường Nhơn Hưng và phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Tổng kinh phí đã thực hiện lũy kế đến hết 2023	Dự kiến thực hiện năm 2024	Ghi chú
II	Danh mục đầu tư năm 2024	76.000	0	55.000	
1	Tuyến ống và trạm bơm tăng áp cấp nước cho KKT Nhơn Hội và xã Nhơn Lý	36.000	-	15.000	Tiếp tục triển khai theo Văn bản số 4598/UBND-KT ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh Bình Định.
2	Tuyến ống gang D250 cấp nước cho KCN Becamex	28.000	-	28.000	Thực hiện theo Văn bản số 8630/UBND-KT ngày 15/11/2023 của UBND tỉnh Bình Định
3	Khảo sát bổ sung nguồn nước Nhà máy XLN Canh Vinh	1.000	-	1.000	
4	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	5.000	-	5.000	Thực hiện để đảm bảo hệ thống cấp nước đáp ứng chỉ tiêu dân số đô thị sử dụng nước sạch theo kế hoạch UBND tỉnh ban hành
5	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2	6.000	-	6.000	
III	Tổng cộng (=I+II)	235.834	71.846	138.532	

Điều 8. Thông qua các nội dung về lao động, tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2023 như sau:

- Tổng số lao động bình quân : 432 người;
- Quỹ tiền lương của người lao động : 59.527.508.251 đồng;
- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách : 2.691.504.000 đồng;
- Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách : 358.848.000 đồng;

Điều 9. Thông qua kế hoạch sử dụng lao động, xây dựng quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2024 như sau:

- Tổng số lao động bình quân : 410 người;
- Quỹ tiền lương của người lao động : 54.692.560.000 đồng;
- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách : 2.280.960.000 đồng;
- Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách : 304.128.000 đồng;

Quỹ tiền lương xây lắp tự làm kế hoạch năm 2024 được thực hiện theo quyết toán chi phí nhân công từng công trình.

Điều 10. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Điều 11. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2024.

Điều 12. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nghị quyết này đã được đọc trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định vào ngày 26/4/2024 và được Đại hội thông qua toàn văn Nghị quyết với tỷ lệ% .

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Ủy ban Chứng khoán NN;
- SGDCK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Châu

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC BÌNH ĐỊNH

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: cổ phần

Mã số biểu quyết: